

KẾ HOẠCH

**triển khai rà soát, làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng,
đảng viên trong Đảng bộ xã Thượng Đức**

Thực hiện Kế hoạch số 129-KH/TU, ngày 15/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về triển khai rà soát, làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ thành phố; Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thượng Đức ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, thu nhận, cập nhật, đối soát, làm sạch và chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên thuộc Đảng bộ xã Thượng Đức trên Phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên và Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, thống nhất, kịp thời, đáp ứng yêu cầu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

- Chuẩn hóa dữ liệu tổ chức đảng trong Đảng bộ xã, bảo đảm đúng tên gọi, loại hình, phân loại, mã định danh, quan hệ trực thuộc, tình trạng hoạt động và phù hợp với mô hình tổ chức đảng theo quy định hiện hành.

- Chuẩn hóa dữ liệu đảng viên gắn với hồ sơ đảng viên, phiếu đảng viên và các tài liệu liên quan; khắc phục tình trạng dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, không thống nhất hoặc chưa đủ điều kiện đồng bộ, khai thác.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện để đảng viên trực tiếp cập nhật, bổ sung thông tin cá nhân trên Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; đồng thời có phương án hỗ trợ đối với đảng viên cao tuổi, sức khỏe yếu, được miễn công tác và sinh hoạt đảng hoặc không có điều kiện sử dụng thiết bị số.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ được giao nhiệm vụ và từng đảng viên trong quản lý, cập nhật, kiểm tra, phê duyệt, khai thác và sử dụng dữ liệu trên môi trường số.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, thống nhất, khẩn trương trong toàn Đảng bộ xã; hoàn thành việc rà soát, làm sạch, chuẩn hóa, đối soát, đồng bộ dữ liệu trước ngày

30/11/2026, bảo đảm đạt tối thiểu 98% dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên được làm sạch, chuẩn hóa, đối soát, đồng bộ.

- Thực hiện theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”; mỗi nhiệm vụ xác định tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm trực tiếp.

- Ưu tiên rà soát, chuẩn hóa dữ liệu tổ chức đảng trước, làm cơ sở để chuẩn hóa, đối soát và đồng bộ dữ liệu đảng viên; không vì dữ liệu tổ chức đảng chưa hoàn thành mà dừng việc thu nhận, cập nhật dữ liệu đảng viên.

- Việc cập nhật, điều chỉnh dữ liệu phải căn cứ hồ sơ, tài liệu có thẩm quyền; không tự ý sửa đổi thông tin không có căn cứ.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin; khai thác, sử dụng dữ liệu đúng thẩm quyền, đúng quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Thực hiện đối với toàn bộ dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên thuộc Đảng bộ xã Thượng Đức trên Phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên và Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

2. Đối tượng

- Hệ thống tổ chức đảng thuộc Đảng bộ xã Thượng Đức.

- Toàn thể đảng viên thuộc phạm vi quản lý của Đảng bộ xã, được phân nhóm để thực hiện phù hợp với từng đối tượng.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng và cán bộ được phân công quản trị, cập nhật, kiểm tra, phê duyệt dữ liệu.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu tổ chức đảng

Rà soát toàn bộ hệ thống tổ chức đảng trên Phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên, tập trung vào: tên gọi; loại hình; phân loại; mã định danh; quan hệ trực thuộc; tình trạng hoạt động và các thông tin liên quan khác theo trường dữ liệu trên hệ thống.

Đối chiếu với quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, đổi tên, giải thể, chuyển giao và các quyết định có liên quan, bảo đảm dữ liệu trên hệ thống phù hợp với tổ chức thực tế.

Ban Xây dựng Đảng chủ trì tham mưu Đảng ủy xã rà soát dữ liệu tổ chức đảng; các chi bộ trực thuộc phối hợp kiểm tra, xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

Hoàn thành rà soát bước đầu dữ liệu tổ chức đảng trước ngày **30/9/2026**; hoàn thành xử lý, chuẩn hóa các trường hợp sai lệch trước ngày **15/10/2026**.

2. Phân nhóm đảng viên

Ban Xây dựng Đảng phối hợp các chi bộ phân nhóm đảng viên trên hệ thống trước khi triển khai cập nhật, chuẩn hóa, gồm:

- Nhóm 1: Đảng viên đang công tác, sinh hoạt bình thường, có khả năng sử dụng thiết bị số.
- Nhóm 2: Đảng viên cao tuổi, sức khỏe yếu.
- Nhóm 3: Đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng.
- Nhóm 4: Đảng viên không có điều kiện sử dụng thiết bị số.
- Nhóm 5: Đảng viên mới kết nạp, chưa có dữ liệu trên Phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên.
- Nhóm 6: Đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.
- Nhóm 7: Đảng viên có vấn đề về chính trị hoặc có thông tin thuộc phạm vi bảo mật.

3. Đảng viên trực tiếp kê khai, cập nhật thông tin

- Tự kiểm tra thông tin cá nhân trên Sổ tay đảng viên điện tử; bổ sung các trường thông tin còn thiếu; chỉnh sửa thông tin chưa chính xác.
- Bảo đảm thông tin kê khai đầy đủ, trung thực, chính xác và hoàn thành theo thời hạn do cấp ủy quản lý trực tiếp quy định.
- Đảng viên chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin đã kê khai, bổ sung, cập nhật.

4. Hỗ trợ cập nhật đối với đảng viên đặc thù

Đối với đảng viên cao tuổi, sức khỏe yếu, được miễn công tác và sinh hoạt đảng hoặc không có điều kiện sử dụng thiết bị số, chi bộ phân công cụ thể cấp ủy viên hoặc đảng viên có khả năng sử dụng thiết bị số trực tiếp hỗ trợ kê khai, cập nhật. Người được phân công hỗ trợ có trách nhiệm hướng dẫn, nhập đúng thông tin do đảng viên cung cấp, đối chiếu với hồ sơ, tài liệu liên quan; không tự ý thay đổi nội dung thông tin và chịu trách nhiệm về việc nhập dữ liệu theo phân công.

5. Đối với đảng viên mới kết nạp chưa có dữ liệu

Ban Xây dựng Đảng thực hiện kê khai thông tin lần đầu trên Phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên bằng chức năng thêm mới hồ sơ, căn cứ hồ sơ kết nạp Đảng và tài liệu có liên quan; không để phát sinh tình trạng đảng viên đã được kết nạp nhưng chưa có dữ liệu trên hệ thống.

6. Đối với đảng viên thuộc diện đặc thù về quản lý, bảo mật

Thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin theo thẩm quyền; không đưa thông tin mật lên các trường thông tin không được phép; thực hiện đúng quy định về bảo mật, an toàn thông tin.

7. Kiểm tra, đối chiếu và xác nhận tại chi bộ

Sau khi đảng viên cập nhật thông tin, chi bộ quản lý trực tiếp kiểm tra trên Sổ tay đảng viên điện tử; đối chiếu với hồ sơ đảng viên, phiếu đảng viên và tài liệu liên quan; xác định thông tin thiếu, sai, chưa thống nhất; yêu cầu bổ sung, điều chỉnh khi cần thiết; xác nhận dữ liệu trên hệ thống để chuyển lên Đảng ủy xã. Bí thư chi bộ chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, xác nhận dữ liệu đảng viên thuộc chi bộ.

8. Thẩm định, phê duyệt và cập nhật vào Phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên

Ban Xây dựng Đảng tiếp nhận thông tin do chi bộ xác nhận; kiểm tra, thẩm định với hồ sơ gốc; xử lý sai lệch; thực hiện phê duyệt hoặc ký số theo chức năng được phân quyền; cập nhật chính thức trên hệ thống và chịu trách nhiệm tham mưu bảo đảm tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu được phê duyệt.

IV. ĐỐI SOÁT, LÀM SẠCH, CHUẨN HÓA DỮ LIỆU

1. Nội dung đối soát

- Dữ liệu còn thiếu.
- Dữ liệu sai.
- Dữ liệu trùng.
- Dữ liệu không thống nhất giữa hồ sơ và phần mềm.
- Dữ liệu chưa đủ điều kiện đồng bộ.
- Các trường thông tin chưa được chuẩn hóa theo yêu cầu.

2. Phương thức xử lý

Thực hiện theo nguyên tắc: Phát hiện → xác minh → điều chỉnh/bổ sung → kiểm tra → xác nhận → phê duyệt → đồng bộ.

Đối với trường hợp không xác định được nguyên nhân sai lệch hoặc vượt thẩm quyền xử lý, Ban Xây dựng Đảng tổng hợp, tham mưu Đảng ủy xã báo cáo Ban Tổ chức Thành ủy để được hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Kiểm tra chéo

Đảng ủy xã tổ chức kiểm tra, đối soát dữ liệu theo từng chi bộ; ưu tiên các chi bộ có tỷ lệ dữ liệu thiếu, sai, trùng hoặc chưa đồng bộ cao. Không chỉ kiểm tra tỷ lệ hoàn thành cập nhật mà phải kiểm tra chất lượng dữ liệu sau cập nhật.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị/cá nhân thực hiện
Từ 15-30/9/2026	Rà soát toàn bộ dữ liệu tổ chức đảng; phân nhóm đảng viên.	Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ; cán bộ được phân công.
Đến 30/9/2026	Hoàn thành rà soát bước đầu dữ liệu tổ chức đảng.	Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ trực thuộc.
Từ 01-15/10/2026	Hoàn thành xử lý sai lệch dữ liệu tổ chức đảng; triển khai cập nhật dữ liệu đảng viên diện rộng.	Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ; đảng viên.
Từ 16-31/10/2026	Hoàn thành cập nhật lần 01 đối với phần lớn đảng viên; kiểm tra, xác nhận tại chi bộ.	Các chi bộ; đảng viên.
Từ 01-15/11/2026	Thẩm định, phê duyệt, đồng bộ; xử lý dữ liệu thiếu, sai, trùng.	Ban Xây dựng Đảng; cán bộ nghiệp vụ.
Từ 16-25/11/2026	Rà soát lần cuối; xử lý các trường hợp chưa hoàn thành, chưa đồng bộ.	Đảng ủy xã; Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ.
Trước 30/11/2026	Hoàn thành Kế hoạch; bảo đảm tối thiểu 98% dữ liệu được làm sạch, chuẩn hóa, đối soát, đồng bộ.	Ban Thường vụ Đảng ủy; toàn Đảng bộ xã.

VI. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Xây dựng Đảng

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn nghiệp vụ và theo dõi tiến độ.
- Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu tổ chức đảng; phối hợp phân nhóm đảng viên; tổng hợp các trường hợp sai lệch, thiếu, trùng hoặc chưa thống nhất để xử lý.
- Tham mưu kiểm tra, thẩm định, phê duyệt dữ liệu theo phân quyền; theo dõi tỷ lệ hoàn thành của từng chi bộ.
- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, lỗi kỹ thuật, báo cáo Đảng ủy xã và Ban Tổ chức Thành ủy theo quy định.
- Định kỳ tổng hợp kết quả, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên.

2. Văn phòng Đảng ủy

- Phối hợp bảo đảm điều kiện về hạ tầng, đường truyền, an toàn, an ninh thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp phục vụ các hội nghị, tập huấn, kiểm tra và xử lý các vấn đề kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Các chi bộ trực thuộc

- Bí thư chi bộ chịu trách nhiệm trực tiếp phổ biến, hướng dẫn đảng viên thực hiện; lập danh sách đảng viên chưa cập nhật.

- Phân công cấp ủy viên hoặc đảng viên hỗ trợ các trường hợp cần trợ giúp; kiểm tra, đối chiếu thông tin với hồ sơ đảng viên.

- Xác nhận dữ liệu trên hệ thống; đơn đốc 100% đảng viên đủ điều kiện hoàn thành cập nhật thông tin.

- Báo cáo Đảng ủy xã các trường hợp không thể cập nhật hoặc có sai lệch cần xử lý.

4. Đảng viên

- Chủ động đăng nhập Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, kiểm tra toàn bộ thông tin cá nhân.

- Bổ sung, cập nhật đầy đủ các trường thông tin được yêu cầu; chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin đã kê khai.

- Phối hợp với chi bộ khi có yêu cầu kiểm tra, đối chiếu.

VII. CHẾ ĐỘ THEO DÕI, BÁO CÁO VÀ KIỂM TRA

1. Theo dõi tiến độ

Ban Xây dựng Đảng thiết lập bảng theo dõi tiến độ theo từng chi bộ, tối thiểu gồm: tổng số tổ chức đảng; số tổ chức đảng đã rà soát, chuẩn hóa; tổng số đảng viên; số đảng viên đã cập nhật; số đảng viên đã được chi bộ xác nhận; số đảng viên đã được thẩm định, phê duyệt; số dữ liệu đã đồng bộ; số dữ liệu còn thiếu, sai, trùng; số trường hợp chưa thực hiện và nguyên nhân.

2. Chế độ báo cáo

Các chi bộ báo cáo tiến độ định kỳ về Ban Xây dựng Đảng trước **15 giờ 00** thứ Tư hàng tuần trong tháng **10** và tháng **11/2026**, hoặc đột xuất khi có yêu cầu. Báo cáo phải thể hiện cụ thể kết quả theo từng nhóm đối tượng, không chỉ báo cáo tỷ lệ chung.

3. Kiểm tra

Ban Thường vụ Đảng ủy giao Ban Xây dựng Đảng chủ trì tham mưu kiểm tra tiến độ và chất lượng dữ liệu tại các chi bộ có tỷ lệ hoàn thành thấp hoặc phát sinh nhiều sai lệch. Kết quả kiểm tra là căn cứ xem xét trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu và cán bộ được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các chi bộ, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Kế hoạch này khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện. Bí thư cấp ủy, bí thư chi bộ chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ và chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

- Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc về nghiệp vụ, các chi bộ tổng hợp, báo cáo Ban Xây dựng Đảng để tham mưu Đảng ủy xã hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Ban Xây dựng Đảng chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo các đơn vị thực hiện chưa nghiêm, chưa đạt yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thượng Đức về triển khai rà soát, làm sạch, chuẩn hóa, đối soát dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ xã. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng và cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đặng Văn Kỳ